|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH THÁI BÌNH  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

# LUẬT THƯƠNG MẠI 1

**Ngành đào tạo: Đại học Luật**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 900/QĐ-ĐHTB ban hành ngày 07/12/2017)*

**1. Tên học phần:** Luật Thương mại 1 **Mã học phần: 0101001946**

**2. Số tín chỉ: 3 (3,0,6)**

**3. Trình độ:** Dành cho sinh viên năm thứ 2

**4. Phân bổ thời gian:**

- Lên lớp: 45 tiết

+ Lý thuyết/Thực hành/: 33 tiết

+ Seminar/Bài tập: 9 tiết

+ Kiểm tra: 3 tiết: Số bài kiểm tra định kỳ: 01 bài

- Tự học: 90 tiết

**5. Điều kiện tiên quyết:**

Đã học học phần Lý luận nhà nước và pháp luật.

**6. Mục tiêu của học phần:**

Sau khi hoàn tất học phần sinh viên có khả năng:

***6.1.******Về kiến thức*:**

- Có những hiểu biết toàn diện về thương nhân và hành vi thương mại;

- Nắm được các đặc điểm pháp lí của các loại thương nhân, bao gồm: CTCP, công ti TNHH, công ti hợp danh, DNTN, HKD, nhóm công ti và HTX;

- Nhận diện được từng loại hình doanh nghiệp, phân biệt chúng và đánh giá được ưu điểm, hạn chế của từng loại;

- Nắm được quy định về thành lập doanh nghiệp và quy chế pháp lí về thành viên đầu tư thành lập và góp vốn vào doanh nghiệp;

- Nắm được quy định pháp luật về vốn của các loại hình doanh nghiệp;

- Nắm được quy định về cơ cấu tổ chức, quản lí doanh nghiệp (quản trị doanh nghiệp);

- Hiểu được những nội dung cơ bản của quyền tự do kinh doanh, phân tích được một số rào cản quyền tự do kinh doanh trong pháp luật hiện hành và thực tiễn áp dụng;

- Nắm được mục đích, các hình thức và cách thức tổ chức lại doanh nghiệp;

- Nắm được bản chất, điều kiện của việc chấm dứt hoạt động doanh nghiệp thông qua giải thể và phá sản;

- Trình bày được thủ tục giải quyết yêu cầu phá sản doanh nghiệp, HTX.

***6.2. Về kỹ năng:***

- Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kĩ năng tổng hợp, hệ thống hoá các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể; kĩ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề của luật thương mại;

- Thành thạo một số kĩ năng tìm, tra cứu và sử dụng các quy định của pháp luật để giải quyết các tình huống nảy sinh trong thực tiễn kinh doanh;

- Vận dụng kiến thức về doanh nghiệp để có thể tư vấn lựa chọn loại hình doanh nghiệp phù hợp yêu cầu, khả năng của chủ đầu tư;

- Vận dụng kiến thức về doanh nghiệp để giải quyết tranh chấp phát sinh trong quá trình thành lập, hoạt động của doanh nghiệp;

- Vận dụng kiến thức về phá sản và giải thể để giải quyết các tình huống liên quan đến lợi ích của doanh nghiệp, chủ nợ của doanh nghiệp và người lao động khi doanh nghiệp chấm dứt hoạt động;

- Có kĩ năng bình luận, đánh giá các quy định pháp luật thực định nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng.

***6.3. Về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm:***

***-*** Hình thành nhận thức và thái độ đúng đắn về quyền tự do kinh doanh của tổ chức, cá nhân trong nền kinh tế thị trường;

***-*** Hình thành thái độ khách quan đối với lợi ích cần được bảo vệ của các chủ thể có liên quan đến hoạt động kinh doanh, bao gồm lợi ích của thương nhân, chủ nợ của thương nhân, của người lao động và của Nhà nước.

**7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Luật thương mại là môn khoa học pháp lí chuyên ngành, cung cấp những kiến thức cơ bản về thương nhân và hành vi thương mại. Bên cạnh đó, luật thương mại còn cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức về giải quyết tranh chấp thương mại, đặc biệt là giải quyết tranh chấp thương mại ngoài toà án

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

- Tham dự học, thảo luận, kiểm tra, thi kết thúc học phần theo Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế học vụ hiện hành của Trường Đại học Thái Bình;

- Dự lớp: trên 80%.

- Tham gia đầy đủ : 02 bài kiểm tra, 01 bài thi kết thúc học phần

- Tự học: 90 tiết

- Khác: Theo yêu cầu của giảng viên

**9. Tài liệu học tập:**

**- Giáo trình chính**:

(1) Trường Đại học Luật Hà Nội (2016), *Giáo trình luật thương mại* (tập 1 và tập 2), Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội.

(2) Khoa luật - Đại học quốc gia Hà Nội (2016), *Giáo trình luật kinh tế* (tập 1: Luật doanh nghiệp), Nxb. Đại học quốc gia, Hà Nội.

**- Tài liệu khác:**

(3)Bùi Ngọc Cường, *Một số vấn đề về quyền tự do kinh doanh trong pháp luật kinh tế hiện hành ở Việt Nam,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr. 11 - 155.

(4)Nguyễn Thị Dung (chủ biên), Vũ Phương Đông, Nguyễn Như Chính, Lê Hương Giang, Nguyễn Ngọc Anh, Vũ Hoà Như, *Hướng dẫn môn học luật thương mại (tập 1),* Nxb. Lao động,2014.

**10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:**

***10.1. Tiêu chí đánh giá:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Điểm thành phần** | **Quy định** | **Trọng số** | **Ghi chú** |
| **1** | Điểm đánh giá giảng viên: | Đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà. | 10% |  |
| **2** | Điểm kiểm tra định kỳ | - 3 bài kiểm tra | 30 % |  |
| **3** | Thi kết thúc học phần | - 01 bài thi | 60 % | Thi: viết  Thời gian thi 90p |

***10.2. Cách tính điểm:***

**11. Thang điểm**: Theo qui chế tín chỉ

**12. Nội dung chi tiết học phần:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHƯƠNG** | **TÊN CHƯƠNG** | **LÝ THUYẾT**  **(tiết)** | **Thực hành**  **(tiết)** | **Kiểm tra**  **(tiết)** |
| 1 | Thương nhân và hoạt động thương mại | 3 | 1 |  |
| 2 | Bản chất pháp lí của DNTN và HKD | 3 |  |  |
| 3 | Bản chất pháp lí của công ti hợp danh | 3 | 1 |  |
| 4 | Bản chất pháp lí của công ti cổ phần | 3 | 1 |  |
| 5 | Bản chất pháp lí của công ti trách nhiệm hữu hạn | 3 | 1 | 1 |
| 6 | Thành lập doanh nghiệp và quy chế pháp lí về thành viên của doanh nghiệp | 3 | 1 |  |
| 7 | Quy chế pháp lí về tổ chức quản lí doanh nghiệp | 3 |  |  |
| 8 | Tổ chức lại, giải thể doanh nghiệp | 3 | 1 |  |
| 9 | Một số vấn đề pháp lí đặc thù về doanh nghiệp có vốn nhà nước | 2 |  |  |
| 10 | Quy chế pháp lí về hợp tác xã | 2 |  |  |
| 11 | Một số vấn đề pháp lí về nhóm công ti | 3 | 1 | 2 |
| 12 | Khái quát về phá sản và pháp luật về phá sản | 2 | 1 |  |
| 13 | Thủ tục phá sản doanh nghiệp HTX | 3 | 1 |  |
| **Tổng cộng:** 45 | | 33 | 9 | 3 |

**13. Hình thức và nội dung từng tuần:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức TC dạy học** | **Nội dung** | **Thời gian**  **(tiết)** | **Yêu cầu SV chuẩn bị và địa chỉ tư liệu** | **Ghi chú** |
| **Tuần 1** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Giới thiệu các vấn đề cơ bản về thương nhân và hoạt động thương mại. Cụ thể:  + Về thương nhân, bao gồm các nội dung: Khái niệm, đặc điểm thương nhân; phân loại thương nhân;  + Về hoạt động thương mại, bao gồm các vấn đề: Khái niệm, đặc điểm của hoạt động thương mại; các lĩnh vực hoạt động thương mại;  + Vấn đề áp dụng pháp luật trong điều chỉnh các quan hệ thương mại. | 3 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật thương mại, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2016.  - Khoa luật - Đại học quốc gia Hà Nội (2016), *Giáo trình luật kinh tế* (tập 1: Luật doanh nghiệp), Nxb. Đại học quốc gia, Hà Nội. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 2** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Giới thiệu khái niệm và đặc điểm của DNTN;  - Giới thiệu khái niệm và đặc điểm của HKD;  - Giới thiệu các quy định về quyền của chủ DNTN;  - Giới thiệu các quy định về ĐKKD, tạm ngừng, chấm dứt hoạt động đối với HKD;  - Tình huống | 3 | *\* Đọc:*  - Chương II Giáo trình Luật thương mại, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2016;  - Chương II Giáo trình luật kinh tế, Khoa luật - Đại học quốc gia Hà Nội, 2016;  - Nghị định của Chính phủ số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 về đăng kí doanh nghiệp; |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 3** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Giới thiệu khái niệm và đặc điểm về công ti hợp danh;  - Giới thiệu về vốn của công ti hợp danh, các loại thành viên hợp danh;  - Tình huống. | 2 | *\* Đọc:*  - Chương III (mục IV) Giáo trình luật thương mại (tập 1), Trường Đại học Luật Hà Nội, 2016;  - Luật doanh nghiệp năm 2014;  - Luật doanh nghiệp năm 2005. |  |
| seminar | - Trách nhiệm vô hạn của chủ DNTN và thành viên hợp danh;  - So sánh DNTN và công ti hợp danh;  - Giải quyết tình huống liên quan đến DNTN và HKD. | 1 | *\* Đọc:* Hỏi và đáp luật thương mại, Nguyễn Thị Dung (chủ biên), Nxb. Chính trị-hành chính, 2011.  *\**  Nghiên cứu các quy định về DNTN và công ti hợp danh trong Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật doanh nghiệp năm 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 4** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Giới thiệu khái niệm, đặc điểm pháp lí của CTCP;  - Giới thiệu các các vấn đề lí luận và quy định pháp luật về vốn của CTCP, bao gồm:  + Các loại cổ phần, cổ phiếu;  + Tài sản góp vốn và chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn. | 3 | *\* Đọc:*  - Chương III Giáo trình luật thương mại, tập 1, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2016;  - Luật Doanh nghiệp năm 2014;  - Luật doanh nghiệp năm 2005;  - Nghị định của Chính phủ số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật doanh nghiệp. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 5** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Giới thiệu khái niệm, đặc điểm của công ti TNHH 2 thành viên trở lên, công ti TNHH 1 thành viên;  - Giới thiệu về vốn của công ti TNHH;  - Giới thiệu về việc chuyển nhượng và mua lại vốn của các thành viên công ti TNHH. | 3 | *\* Đọc:*  - Luật doanh nghiệp năm 2014;  - Luật doanh nghiệp năm 2005;  - Chương III Giáo trình luật thương mại, Trường Đại học Luật Hà Nội |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 6** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Giới thiệu điều kiện thành lập doanh nghiệp;  - Giới thiệu thủ tục ĐKKD doanh nghiệp;  - Điều kiện trở thành thành viên công ti;  - Quyền và nghĩa vụ của thành viên công ti  - Chấm dứt tư cách thành viên công ti; | 3 | *\* Đọc:*  - Luật Doanh nghiệp năm 2014;  - Luật doanh nghiệp năm 2005 và các nghị định hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;  - Chương III Giáo trình luật thương mại, Trường Đại học Luật Hà Nội;  - Nghị định của Chính phủ số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 về đăng kí doanh nghiệp.  - Hỏi và đáp luật thương mại, Nguyễn Thị Dung (chủ biên), Nxb. Chính trị-hành chính, 2011. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 7** |  |  |  |  |
| **seminar** | Thảo luận theo nhóm các nội dung thuộc vấn đề 4,5,6. | 2 | - Sinh viên được chỉ định báo cáo kết quả BT nhóm tối đa 5 phút;  - Trả lời câu hỏi của các nhóm khác và của GV;  - Suy nghĩ và cho ý kiến về các vấn đề có liên quan đến BT của cả 3 nhóm.  (Lưu ý: 3 nhóm trong một lớp thảo luận không được phép chọn trùng BT nhóm. GV khi nghe thuyết trình quyết định trừ điểm của các nhóm trùng BT). |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá | Kiểm tra bài số 1 | 1 |  |  |
| **Tuần 8** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Cơ cấu bộ máy tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và thể thức hoạt động của các cơ quan trong bộ máy tổ chức quản lí doanh nghiệp;  - Giới thiệu mô hình tổ chức quản lí các loại hình doanh nghiệp; | 3 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật thương mại, tập 1, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2016;  - Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành; |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 9** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Giới thiệu các hình thức  tổ chức lại doanh nghiệp  - Giới thiệu các trường hợp giải thể doanh nghiệp - Thủ tục giải thể doanh nghiệp.  - Điều kiện giải thể. | 3 | *\* Đọc:*  - Luật Doanh nghiệp năm 2014;  - Luật doanh nghiệp năm 2005 và các nghị định hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;  - Chương III Giáo trình luật thương mại, Trường Đại học Luật Hà Nội; |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 10** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Khái niệm, đặc điểm và các loại doanh nghiệp có vốn nhà nước;  - Quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp có vốn nhà nước;  - Vấn đề chuyển đổi và chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp 100% vốn nhà nước. | 3 | \* Đọc:  - Chương VI Giáo trình luật thương mại, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2016;  - Nghị định của Chính phủ số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 về chuyển đổi công ti nhà nước thành công ti TNHH một thành viên và tổ chức quản lí công ti TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;  - Luật Doanh nghiệp năm 2014;  - Luật doanh nghiệp năm 2005. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 11** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Giới thiệu khái niệm và đặc điểm của HTX;  - Quy chế pháp lí thành viên HTX;  - Chế độ pháp lí về thành lập, giải thể HTX. | 3 | *\* Đọc:*  - Chương V Giáo trình luật thương mại, tập I, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2016;  - Luật HTX năm 2012.  - Nghị định 193/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật HTX |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 12** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Khái niệm, đặc điểm pháp lí của nhóm công ti.  - Giới thiệu về mô hình công ti mẹ - công ti con.  - Giới thiệu về mô hình tập đoàn kinh tế. | 3 | *\* Đọc:*  - Luật doanh nghiệp năm 2005;  - Nghị định của Chính phủ số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật doanh nghiệp;  - Nghị định của Chính phủ số 101/2009/NĐ-CP ngày 05/11/2009 thí điểm quản lí, thành lập tập đoàn kinh tế nhà nước. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 13** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Thảo luận đặc điểm và phân loại doanh nghiệp có vốn nhà nước;  - Quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp có vốn nhà nước;  - Vấn đề chuyển đổi và chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp 100% vốn nhà nước.  - Thảo luận các hình thức liên kết trong tập đoàn kinh tế. | 3 | - Sinh viên nghiên cứu các Nghị định về quản lí vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước  - Sinh viên nghiên cứu Nghị định 69/2014/NĐ-CP về Tập đoàn kinh tế Nhà nước. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 14** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Giới thiệu khái niệm doanh nghiệp, HTX mất khả năng thanh toán;  - Giới thiệu: Đối tượng áp dụng Luật phá sản; thẩm quyền giải quyết; thẩm quyền nộp đơn. | 2 | *\* Đọc:*  - Chương XV Giáo trình luật thương mại, tập 2, Trường Đại học Luật Hà Nội;  - Luật phá sản năm 2014; |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá | Kiểm tra bài số 02 | 2 |  |  |
| **Tuần 15** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Nộp đơn và mở thủ tục phá sản;  - Thủ tục phục hồi;  - Thanh lí tài sản và các khoản nợ;  - Tuyên bố phá sản. | 2 | *\* Đọc:*  - Chương XVI Giáo trình luật thương mại, tập 2, Trường Đại học Luật Hà Nội;  - Luật phá sản năm 2014; |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA**  ***(Đã ký)***  ***Nguyễn Đức Long*** |  | **TRƯỞNG BỘ MÔN**  ***(Đã ký)***  ***Nguyễn Đức Long*** |